

Số: /KH-SGDĐT

Sóc Trăng, ngày tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú và xoá mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Công văn số 1339/BGDĐT-GDDT ngày 30/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Tiểu dự án 1- Dự án 5 thuộc Quyết định số 1719/QĐ-TTg năm 2023; Công văn số 1856/BGDĐT-GDDT ngày 26/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Tiểu dự án 1- Dự án 5 thuộc Quyết định số 1719/QĐ-TTg (thay thế Công văn số 2184/BGDĐT-GDDT ngày 26/5/2022 của Bộ GDĐT);

Căn cứ Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 13/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 04/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định 2283/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng quyết định về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (ngân sách Trung ương);

Căn cứ Quyết định 3367/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng quyết định về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định 402/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng quyết định về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định 733/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng quyết định về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Kế hoạch số 2502/KH-SGDĐT ngày 18/11/2022 thực hiện đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú và xoá mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (Tiểu Dự án 1 của Dự án 5); đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số (Nội dung 02, Tiểu Dự án 2 của Dự án 5) từ năm 2022 đến 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú và xoá mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (Tiểu Dự án 1 của Dự án 5); đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số (Nội dung 02, Tiểu Dự án 2 của Dự án 5) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Củng cố và phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú; mua sắm trang thiết bị để đảm bảo tốt việc tổ chức dạy học (bao gồm cả các hoạt động dạy và học trực tuyến), nuôi dưỡng và chăm sóc học sinh nội trú.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT).

- Học sinh, cán bộ, công chức, viên chức học tập và công tác trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số; ưu tiên người dân tộc thiểu số thuộc nhóm dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù, nhóm dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn, hộ dân tộc thiểu số nghèo thuộc các xã đặc biệt khó khăn, người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn và phụ nữ dân tộc thiểu số được đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, sự tham gia phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể và người dân về công tác xoá mù chữ (XMC); huy động và tổ chức các lớp XMC cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS).

2. Yêu cầu

- Triển khai nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Tiểu dự án 1, Tiểu Dự án 2 - Dự án 5 thuộc Quyết định số 1719/QĐ-TTg Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Tập trung rà soát những trường thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị bàn ghế, đồ dùng,... cho học sinh nội trú theo thứ tự ưu tiên, để bố trí vốn đúng đối tượng thụ hưởng. Triển khai các nhiệm vụ theo định hướng tập trung, cuốn chiếu, dứt điểm, ưu tiên địa bàn, cơ sở giáo dục khó khăn, không dàn trải. Có sự điều chỉnh phù hợp tình hình thực tế khách quan, phù hợp nhiệm vụ của ngành

nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ của Quyết định số 1719/QĐ-TTg một cách bền vững;

- Ưu tiên đầu tư bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, đặc biệt là cơ sở vật chất phục vụ chuyển đổi số trong giảng dạy và học tập cho các trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các trường PTDTNT, từ đó nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tổ chức rà soát, điều tra đối tượng người mù chữ trong vùng đồng bào DTTS, huy động tốt người mù chữ ra lớp; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác XMC đảm bảo đủ năng lực thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS.

- Căn cứ nhu cầu nguồn nhân lực của địa phương để phối hợp với các trường trung học phổ thông, Trường Dự bị Đại học TPHCM, trường đại học cử học sinh, cán bộ, viên chức học tập và công tác trên địa bàn vùng đồng bào DTTS tham gia bồi dưỡng hệ dự bị đại học, đào tạo đại học và sau đại học nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

- Triển khai thực hiện đối với các trường PTDTNT trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

- Triển khai thực hiện trên địa bàn xã, ấp, khóm (gọi chung là ấp) vùng đồng bào DTTS; trong đó ưu tiên nguồn lực của Dự án đầu tư cho các địa bàn đặc biệt khó khăn (xã đặc biệt khó khăn, ấp đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu thuộc vùng đồng bào DTTS) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng

- Các trường PTDTNT trên địa bàn tỉnh, ưu tiên đầu tư bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, đặc biệt là cơ sở vật chất phục vụ chuyển đổi số trong giảng dạy và học tập cho các trường PTDTNT ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các trường chưa có cơ sở vật chất hoặc có nhưng xuống cấp.

- Cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), học sinh đang trực tiếp quản lý, giảng dạy và học tập tại các trường PTDTNT trên địa bàn tỉnh.

- Cán bộ, viên chức, học sinh đang công tác, học tập tại các trường trung học phổ thông và đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Sinh viên người dân tộc thiểu số (đã học dự bị đại học) đang học tại các trường đại học trên cả nước.

- CBQL, GV, người tham gia thực hiện công tác XMC (bộ đội biên phòng, trụ trì, sư, tăng, ni tại các chùa, người có uy tín ở địa phương, các tổ chức, cá nhân và đối tượng khác) ở vùng đồng bào DTTS theo quy định hiện hành, ưu tiên cho các địa phương vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Xã, ấp vùng đồng bào DTTS.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2023

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung

1.1. Tiểu dự án 1 – Dự án 5: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển trường PTDTNT và XMC cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, có 03 nội dung:

1.1.1 Nội dung 01: Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường PTDTNT

Sở GDĐT đã và đang thực hiện 02 công trình của trường PTDTNT gồm:

- Trường THCS DTNT Thạnh Trị với tổng mức đầu tư là 8.671.000.000 đồng, trong đó mua sắm thiết bị là 1.375.000.000 đồng.

- Trường THCS DTNT Long Phú với tổng mức đầu tư là 20.243.000.000 đồng, trong đó mua sắm thiết bị là 1.375.000.000 đồng.

Các công trình này sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng vào ngày 31/12/2023. Ngoài ra, Sở Giáo dục và Đào tạo dự kiến sẽ đấu thầu mua sắm thiết bị gắn với 02 công trình này trong quý IV/2023.

1.1.2 Nội dung 02: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các trường phổ thông dân tộc nội trú

- Bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV các trường PTDTNT;

- Triển khai các tài liệu, học liệu, cấp phát miễn phí tài liệu, học liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn và ban hành cho CBQL, GV, nhân viên, học sinh các trường PTDTNT;

- Cử CBQL, GV cốt cán tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức;

- Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GV, nhân viên các trường PTDTNT.

1.1.3. Nội dung 03: Xoá mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số

a) Tăng cường các điều kiện hỗ trợ hoạt động xoá mù chữ

Căn cứ Thông tư số 33/2021/TT-BGDĐT ngày 26/11/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình XMC, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan trang bị tài liệu, học liệu liên quan đến công tác XMC, các thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị lưu trữ cơ sở dữ liệu về XMC, các thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ các lớp XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS. Tiếp tục sử dụng phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ Elibot của Công ty Esoft để cập nhật, lưu trữ dữ liệu hằng năm về công tác

XMC, đảm bảo đáp ứng nhu cầu thiết thực và phù hợp công tác XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS tại địa phương.

b) Triển khai các tài liệu, học liệu, cấp phát miễn phí tài liệu, học liệu hướng dẫn dạy XMC do Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn và ban hành cho cán bộ quản lý, giáo viên và người làm công tác xoá mù chữ

c) Tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người làm công tác xoá mù chữ

Phân công CBQL, GV cốt cán tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức;

Tổ chức các lớp tập huấn cho đội ngũ CBQL, GV, người làm công tác XMC.

d) Hỗ trợ người dân tham gia học xoá mù chữ

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể nội dung, mức hỗ trợ để khuyến khích người dân (vùng đồng bào dân tộc thiểu số) tham gia học XMC.

Phối hợp các tổ chức đoàn thể, hội, các nhà hảo tâm, huy động các nguồn kinh phí tự nguyện hỗ trợ cho người dân ở vùng đồng bào DTTS an tâm tham gia học XMC theo kế hoạch hằng năm.

đ) Hỗ trợ tài liệu học tập, sách giáo khoa, văn phòng phẩm cho người dân tham gia học xoá mù chữ

e) Tổ chức thực hiện công tác xoá mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Phối hợp Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trong việc chỉ đạo phòng giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp với lực lượng bộ đội biên phòng, các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội, các vị chức sắc, tôn giáo, người có uy tín ở địa phương thực hiện tốt công tác truyền thông, vận động người dân vùng đồng bào DTTS ra lớp và tham gia giảng dạy các lớp XMC.

Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch mở lớp dạy XMC cho các đối tượng từ 15 đến 60 tuổi trong vùng đồng bào DTTS theo số liệu phúc tra trình độ văn hóa hằng năm; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS của các địa phương; tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Kiểm tra việc thực hiện công tác XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS của các địa phương.

f) Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền về công tác xoá mù chữ

Xây dựng kế hoạch truyền thông, tuyên truyền về công tác xoá mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS.

1.2. Tiểu dự án 2 – Dự án 5

Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nội dung 02: Đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đào tạo dự bị đại học: Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện việc tuyên truyền đến đối tượng học sinh đang học lớp 12 hàng năm tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh thuộc đối tượng quy định của Dự án; chỉ đạo các trường THPT trực thuộc thống kê nhu cầu học sinh sẽ đăng ký học tại Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tốt nghiệp THPT từ năm 2023 đến năm 2025; thống kê danh sách học sinh thuộc đối tượng quy định có nhu cầu học Dự bị đại học hàng năm, lập dự toán kinh phí gửi Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp.

- Đào tạo đại học (Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện):

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh thống kê số sinh viên đang học dự bị Đại học và nguyện vọng xét tuyển vào các trường Đại học, xét các đối tượng sinh viên theo qui định tại Điều 47 của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025.

Tổng hợp số liệu sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học được tiếp nhận sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học thuộc đối tượng nêu tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc:

“1. Đào tạo dự bị đại học

a) Đối tượng tuyển sinh dự bị đại học thực hiện theo quy định tại Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học; xét chuyển vào học trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non đối với học sinh dự bị đại học,

b) Trong đối tượng nêu tại điểm a, tập trung lựa chọn học sinh thuộc nhóm dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù quy định tại Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây viết tắt là Quyết định số 1227/QĐ-TTg). Trong đó, ưu tiên học sinh dân tộc thiểu số thuộc các xã khu vực III theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025; học sinh dân tộc thiểu số thuộc các

thôn ĐBKK vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.”

- Đào tạo sau đại học (Sở Nội vụ chủ trì): Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện rà soát, thống kê báo cáo số liệu cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn của các đơn vị trực thuộc có nhu cầu học sau đại học gửi Sở Nội vụ tổng hợp theo quy định.

1.3. Về quản lý và sử dụng kinh phí

Việc quản lý, tổ chức thực hiện đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại Nghị định số 27/2022/ND-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu; Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

1.4. Giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Tiểu Dự án

Xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề đối với các địa phương được thụ hưởng từ Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai công tác XMC và công nhận kết quả thực hiện công tác XMC định kỳ hằng năm tại các địa phương trong tỉnh.

1.5. Về công tác truyền thông

- Thực hiện công tác tuyên truyền về thực hiện Tiểu dự án 1, Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 5, công tác dân tộc trên cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo; phối hợp thực hiện có hiệu quả việc cấp phát báo, tạp chí không thu tiền theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ cho các trường có cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông vùng DTTS và các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

- Căn cứ kế hoạch truyền thông về công tác XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xây dựng nội dung và kế hoạch cần truyền thông về XMC năm 2023 phù hợp với đặc điểm tình hình. Phối hợp với Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình truyền thông lồng ghép trên Kênh “Chuyên mục giáo dục” mỗi tháng 01 lần về công tác XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS, trong đó xác định cụ thể nội dung, hình thức, phương pháp truyền thông, đảm bảo mọi người dân vùng đồng bào DTTS đều có thể tiếp cận được các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác XMC.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Vốn đầu tư phát triển (ngân sách trung ương): 26.652.000.000 đồng.

- Vốn đầu tư phát triển (ngân sách địa phương): 4.563.678.000 đồng.

- Ngân sách trung ương (vốn sự nghiệp) năm 2023 là 7.224.400.000 đồng.

Trong đó:

+ Nguồn vốn để thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 5: 6.909.000.000 đồng;

+ Nguồn vốn để thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 5: *Đào tạo đại học: 315.400 đồng.*

- Ngân sách trung ương (vốn sự nghiệp) năm 2022 chuyển sang: 2.003.019.000 đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, triển khai, hướng dẫn, đôn đốc và giám sát thực hiện Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 1 và Tiểu Dự án 2 thuộc Dự án 5 năm 2023.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu xây dựng, trình phương án phân bổ kinh phí thực hiện Tiểu dự án 1 và Tiểu Dự án 2 thuộc Dự án 5 năm 2023.

- Chủ trì phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể nội dung, mức hỗ trợ để khuyến khích người dân (vùng đồng bào dân tộc thiểu số) tham gia học XMC.

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch mở lớp XMC; xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS. Hướng dẫn các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện công tác XMC; tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai công tác XMC.

- Phối hợp triển khai tài liệu, xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, GV, nhân viên các trường PTDTNT; đội ngũ CBQL, GV, người làm công tác XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS.

- Phối hợp Ban Dân tộc tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan trực tiếp đến các chính sách về dân tộc quy định của nhà nước tới các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; học sinh và người DTTS trên địa bàn. Báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án 1 và Tiểu Dự án 2 thuộc Dự án 5 theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 và Tiểu Dự án 2 thuộc Dự án 5 trong phạm vi nội dung chức năng, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực Ban dân tộc quản lý; phối hợp tuyên truyền, vận động người dân vùng đồng bào DTTS chưa biết chữ hoặc tái mù chữ theo học các lớp XMC; phối hợp hỗ trợ học viên có hoàn cảnh khó khăn; phối hợp giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án 1 và Tiểu Dự án 2 thuộc Dự án 5 tại địa phương.

- Chỉ đạo các trường phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc, Trung tâm Học tập cộng đồng trên địa bàn thực hiện Dự án.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch; Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn kinh phí Tiểu dự án 1 và Tiểu Dự án 2 thuộc Dự án 5 đúng mục tiêu, theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai tài liệu, phân công CBQL, GV tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch mở lớp XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS; hỗ trợ việc truyền thông, cấp phát kinh phí, tài liệu, sách giáo khoa, văn phòng phẩm cho người dân tham gia học XMC ở địa phương.

3. Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tuyên truyền chính sách liên quan đến học sinh khi tham gia học dự bị đại học, đại học và sau đại học đến cán bộ, giáo viên, học sinh của đơn vị.

- Thông kê nhu cầu học sinh sẽ đăng ký học tại Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tốt nghiệp THPT năm 2023, báo cáo danh sách về Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Trên cơ sở kế hoạch năm của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với kế hoạch chung và kinh phí được giao./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Giám đốc;
- Các Phó Giám đốc;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Nội vụ;
- Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, DTTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Danh Hoàng Nguyễn

PHỤ LỤC CHI TIẾT

Kinh phí thực hiện Kế hoạch Tiểu Dự án 1 và Tiểu Dự án 2 của Dự án 5

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày tháng 5 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung	Kinh phí thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện
I	Tiểu Dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển trường PTDTNT và XMC cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số	8.596.934.400			
1	Nội dung 02: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các trường PTDTNT	2.488.646.400			
1.1	Hoạt động 1: Tổ chức 01 lớp Bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên dạy môn Ngữ văn các trường PTDTNT về nâng cao năng lực tổ chức dạy học môn Ngữ văn phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh.	54.000.000	Sở GDĐT	Trường CBQLGD TPHCM	Ngân sách Trung ương, vốn sự nghiệp (chuyển nguồn năm 2023)
1.2	Hoạt động 2: Tổ chức 01 lớp Bồi dưỡng cho giáo viên THCS các trường PTDTNT về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá phù hợp với học sinh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.	90.000.000	Sở GDĐT	Trường CBQLGD TPHCM	

TT	Nội dung	Kinh phí thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện
1.3	Hoạt động 3: Tổ chức 01 lớp Bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các trường PTDTNT về nâng cao năng lực quản trị nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.	54.000.000	Sở GDĐT	Trường CBQLGD TPHCM	
1.4	Hoạt động 4: Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các trường PTDTNT về công tác chủ nhiệm lớp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.	95.400.000	Sở GDĐT	Trường CBQL TPHCM	
1.5	Hoạt động 5: Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng cho CBQL; giáo viên cốt cán; nhân viên y tế và nhân viên cấp dưỡng các trường PTDTNT về công tác tổ chức bữa ăn học đường và nước sạch, vệ sinh môi trường.	95.400.000	Sở GDĐT	Trường CBQLGD TPHCM	
1.6	Hoạt động 6: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho giáo viên phụ trách công tác Đoàn, Đội các trường PTDTNT về kỹ năng nghiệp vụ công tác Đoàn, Đội.	16.200.000	Sở GDĐT	Tỉnh Đoàn	
1.7	Hoạt động 7: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho CBQL, giáo viên cốt cán triển khai Thông tư quy định quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT; nâng cao năng lực về quản lý, tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT.	10.800.000	Sở GDĐT	Ban Dân tộc tỉnh	
1.8	Hoạt động 8: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên các trường PTDTNT về nâng cao chất lượng dạy học và kiểm tra đánh giá phát triển phẩm chất và năng lực các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương	21.400.000	Sở GDĐT		

TT	Nội dung	Kinh phí thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện
	trình GDPT 2018 phù hợp với học sinh trường PTDTNT cấp trung học cơ sở				
1.9	Hoạt động 9: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các trường PTDTNT về nâng cao chất lượng dạy học và kiểm tra đánh giá phát triển phẩm chất và năng lực các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 phù hợp với học sinh trường PTDTNT cấp trung học phổ thông	18.900.000	Sở GDĐT		
1.10	Hoạt động 10: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho CBQL; giáo viên cốt cán các trường PTDTNT về nâng cao năng lực tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh	10.400.000	Sở GDĐT	Sở LĐTB&XH	
1.11	Hoạt động 11: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho CBQL; giáo viên cốt cán các trường PTDTNT về nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động: Xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học; giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.	38.680.000	Sở GDĐT		
1.12	Hoạt động 12: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho CBQL; giáo viên cốt cán các trường PTDTNT về phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh	38.680.000	Sở GDĐT	Sở LĐTB&XH	
1.13	Hoạt động 13: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho CBQL; giáo viên cốt cán các trường PTDTNT về phương pháp tổ chức các hoạt động thể thao trường học; tổ chức tập luyện các môn thể thao của đồng bào dân tộc thiểu số cho học sinh	11.750.000	Sở GDĐT	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	

TT	Nội dung	Kinh phí thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện
1.14	Hoạt động 14: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho CBQL; giáo viên cốt cán các trường PTDTNT về hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	38.860.000	Sở GDĐT		
1.15	Hoạt động 15: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho CBQL; giáo viên cốt cán các trường PTDTNT về kỹ năng xây dựng tài liệu và bài giảng trực tuyến phù hợp với trường PTDTNT	38.680.000	Sở GDĐT		
1.16	Mua sắm trang thiết bị cho các trường PTDTNT	2.170.761.000	Sở GDĐT		
2	Nội dung 03: Xoá mù chữ (XMC) cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số	6.108.288.000			
2.1	Hoạt động 1: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho đại diện Lãnh đạo và Chuyên viên Phòng GDĐT, Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng của 63 xã thực hiện Chương trình XMC giai đoạn 1 và giai đoạn 2, dành cho giáo viên và học viên	40.240.000	Sở GDĐT		
2.2	Hoạt động 2: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho giáo viên dạy XMC của 63 xã về hướng dẫn dạy học Chương trình XMC giai đoạn 1 và giai đoạn 2	49.784.000	Sở GDĐT		
2.3	Hoạt động 3: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho đại diện cán bộ quản lý các trường trên địa bàn của 63 xã về hướng dẫn dạy học Chương trình XMC giai đoạn 1 và giai đoạn 2	69.376.000	Sở GDĐT		
2.4	Hoạt động 4: Tổ chức 01 lớp tập huấn cho giáo viên cấp	69.376.000	Sở GDĐT		

TT	Nội dung	Kinh phí thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện
	tiểu học của 63 xã về hướng dẫn dạy học Chương trình XMC giai đoạn 1 và giai đoạn 2				
2.5	Hoạt động 5: Tổ chức buổi tọa đàm, giao lưu về nâng cao hiệu quả xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (đại diện Lãnh đạo và Chuyên viên Phòng GDĐT, Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng của 63 xã, 2 cán bộ quản lý trường tiểu học/xã và 1 giáo viên dạy XMC/xã)	18.112.000	Sở GDĐT		
2.6	Hoạt động 6: Chi hỗ trợ người dân tham gia học XMC	3.240.000.000	Sở GDĐT	UBND các xã vùng đồng bào DTTS	
2.7	Hoạt động 7: Chi hỗ trợ tài liệu học tập, sách giáo khoa, văn phòng phẩm cho giáo viên và học viên	2.397.600.000	Sở GDĐT	UBND các xã vùng đồng bào DTTS	
2.8	Hoạt động 8: Truyền thông, tuyên truyền về công tác XMC	223.800.000	Sở GDĐT	UBND các xã vùng đồng bào DTTS	
II	Tiểu Dự án 2, Dự án 5: Đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số	315.400.000			
	Đào tạo Đại học (sinh viên đã được học dự bị đại học)	315.400.000	Sở GDĐT		
	Tổng cộng	9.227.419.900			

Ghi chú: Năm 2022 chuyển sang: 2.003.019.000 đồng; Năm 2023: 7.224.400.000 đồng.